

ĐÀO TẠO HƯỚNG DẪN VIÊN DU LỊCH CHẤT LƯỢNG CAO TRONG XU THẾ HỘI NHẬP VÀ PHÁT TRIỂN

● ĐINH THỊ MỸ LỆ

Giảng viên, Đại học Duy Tân

TÓM TẮT:

Bài nghiên cứu phân tích công tác đào tạo hướng dẫn viên (HDV) du lịch hiện nay, chỉ ra các tiêu chí đánh giá chất lượng HDV du lịch, gồm: trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, trình độ ngoại ngữ, sức khỏe, khả năng tổ chức,... Từ đó, bài nghiên cứu đề xuất một số giải pháp đào tạo HDV du lịch chất lượng cao, nhằm góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực du lịch Việt Nam trong bối cảnh hội nhập và toàn cầu hóa.

Từ khóa: đào tạo, du lịch, hướng dẫn viên du lịch, hướng dẫn viên du lịch chất lượng cao.

1. Đặt vấn đề

Trong xu thế hội nhập và phát triển, sự hợp tác và cạnh tranh giữa các quốc gia trên thế giới trong lĩnh vực du lịch ngày càng trở nên gay gắt. Du lịch là lĩnh vực hoạt động kinh doanh cung cấp dịch vụ, một trong những ngành có vị trí quan trọng nhất. Do đó, chất lượng dịch vụ du lịch phụ thuộc hàng đầu vào kiến thức, kỹ năng, tay nghề, trình độ nghề nghiệp của đội ngũ lao động trong ngành. Trong du lịch, con người vừa là chủ thể sản xuất, vừa là đối tượng phục vụ. Đặc biệt, HDV du lịch là nhân tố rất quan trọng trong ngành kinh doanh du lịch nói chung và kinh doanh lữ hành nói riêng. HDV du lịch chính là người đại diện cho hình ảnh của một quốc gia, là đại sứ không chính thức của đất nước, người thực hiện các dịch vụ trong chuyến du lịch và đem lại sự hài lòng cho du khách. Thành công của một chương trình du lịch phụ thuộc rất nhiều vào khả năng của HDV du

lịch. Vì vậy, đào tạo HDV du lịch chất lượng cao đang là vấn đề đặt ra hiện nay.

Việc nhận thức về vai trò, tầm quan trọng của HDV du lịch, cũng như việc bổ sung vào hành lang mang tính pháp lý cho hoạt động đào tạo nghề HDV sẽ góp phần quan trọng trong việc nâng cao chất lượng sản phẩm du lịch, đưa ngành Du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn. Do đó, bài viết nghiên cứu “Đào tạo hướng dẫn viên du lịch chất lượng cao trong xu thế hội nhập và phát triển” nhằm đề xuất một số giải pháp đào tạo HDV du lịch chất lượng cao, góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực du lịch Việt Nam trong bối cảnh hội nhập và toàn cầu hóa.

2. Thực trạng công tác đào tạo hướng dẫn viên du lịch hiện nay

2.1. Thực trạng đội ngũ hướng dẫn viên du lịch

Nhận biết được nhu cầu đi du lịch ngày càng tăng cao, lợi ích của ngành Du lịch đóng góp vào sự

phát triển kinh tế của quốc gia ngày càng lớn, trong những năm gần đây, Đảng và Nhà nước Việt Nam đã chú trọng đầu tư cho phát triển du lịch, đặc biệt có những chính sách ưu tiên cho công tác đào tạo nguồn nhân lực chất lượng đáp ứng nhu cầu của thị trường. Theo thống kê của Tổng cục Du lịch quốc gia Việt Nam tính đến tháng 12/2024, cả nước có 40.720 HDV du lịch đã được cấp thẻ, trong đó có 23.998 HDV du lịch quốc tế, 14.640 HDV du lịch nội địa, 2.082 HDV tại điểm. Trong số 23.998 HDV du lịch quốc tế, có 12.810 HDV sử dụng tiếng Anh, 6.095 HDV sử dụng tiếng Trung Quốc, 1.308 HDV sử dụng tiếng Pháp, 712 HDV sử dụng tiếng Nhật Bản, 372 HDV sử dụng tiếng Nga, 354 HDV sử dụng tiếng Đức, còn lại là 2.080 HDV sử dụng các ngôn ngữ khác (Tổng cục Du lịch Quốc gia Việt Nam, 2024).

Trong mỗi chuyến du lịch có nhiều lý do khiến tour bị thất bại, song lý do quan trọng nằm chính ở HDV du lịch. Thực trạng HDV du lịch không đáp ứng được yêu cầu của khách du lịch vẫn còn là bài toán chưa có lời giải của ngành Du lịch nói chung và công ty du lịch lữ hành nói riêng. Bởi nhiều HDV tốt ngoại ngữ thì lại trống hoàn toàn về nghiệp vụ, chưa kể còn tình trạng một số HDV du lịch không có thẻ hành nghề. Bên cạnh đó, vấn đề đào tạo HDV du lịch chất lượng cao cũng có nhiều bất cập. Hiện nay, nghề HDV du lịch được đánh giá là một trong những ngành đào tạo có sự tăng trưởng mạnh mẽ ở bậc đại học và cao đẳng trên cả nước. Song, nhiều HDV du lịch sau khi được đào tạo bài bản tại các trường đại học, cao đẳng khi được tuyển dụng vào các doanh nghiệp lữ hành vẫn phải đào tạo lại hoặc bổ sung thêm kỹ năng mềm, ngoại ngữ.

Hơn nữa, việc thiếu kiến thức nền tảng về chính trị, kinh tế - xã hội, đặc biệt là văn hóa, lịch sử, địa lý dẫn đến nhiều HDV du lịch (nhất là các HDV du lịch trẻ mới vào nghề) cả hành trình chỉ loanh quanh kể chuyện, hoạt náo trên xe, tổ chức trò chơi, hát múa, tổ chức teambuilding, Galadinner,... là những thứ mà họ dễ làm, dễ thực hiện hơn là công việc chính của một HDV du lịch chuyên nghiệp, đó là: quản lý đoàn, hướng dẫn du khách tại điểm đến, thuyết minh tuyến điểm, giới

thiệu văn hóa, lịch sử, địa lý bản địa,... và yêu cầu cao về thể lực, sức khỏe. Hầu hết, đa số HDV du lịch rất ngại học hỏi kiến thức lịch sử, văn hóa, ở những điểm du lịch mới, cộng thêm việc ỷ lại vào công cụ tra cứu Google, nên tư duy đó là điểm hạn chế cho ngành Du lịch Việt Nam.

2.2. Thực trạng công tác đào tạo hướng dẫn viên du lịch tại các cơ sở đào tạo du lịch

Đến nay, cả nước có khoảng 195 cơ sở đào tạo du lịch, gồm: 65 trường đại học có các khoa du lịch; 55 trường cao đẳng (có 10 trường cao đẳng chuyên đào tạo du lịch, trong đó có 8 trường trực thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch); 71 trường trung cấp; 4 trung tâm đào tạo nghề. Ngoài ra, còn có 2 cơ sở đào tạo trực thuộc doanh nghiệp là Trường Cao đẳng nghề khách sạn du lịch quốc tế Imperial đào tạo theo mô hình Hotel Coglec và Trường Trung cấp du lịch - khách sạn Saigontourist của Tổng Công ty Du lịch Sài Gòn (Diệp Anh, 2024).

Hằng năm, các cơ sở đào tạo du lịch cho tốt nghiệp ra trường được khoảng 20.000 sinh viên, học viên trên khoảng 22.000 học sinh tuyển dụng đầu vào. Trong đó có khoảng 1.800 sinh viên đại học, cao đẳng chuyên nghiệp, 2.100 sinh viên cao đẳng nghề du lịch, khoảng 18.200 học viên hệ trung cấp, ngoài ra còn có khoảng 5.000 học viên sơ cấp và đào tạo truyền nghề dưới 3 tháng (Diệp Anh, 2024).

Theo thống kê của Tổng cục Du lịch quốc gia Việt Nam, mỗi năm ngành Du lịch cần tới 40.000 lao động, nhưng thực tế, nguồn cung chỉ bảo đảm được khoảng 20.000 nhân lực. Trong số này, lao động có trình độ đại học và sau đại học chỉ chiếm 9,7%; sơ cấp, trung cấp, cao đẳng chiếm hơn 50%; dưới sơ cấp chiếm 39,3% và chỉ có 43% tổng số lao động được đào tạo chuyên môn nghiệp vụ về du lịch (Tổng cục Du lịch quốc gia Việt Nam, 2024). Điều này cho thấy, nguồn nhân lực HDV du lịch Việt Nam không chỉ thiếu về số lượng mà còn yếu về chất lượng.

Thời gian qua, “đào tạo lại” là cụm từ được nhiều doanh nghiệp du lịch nhắc tới khi bàn về vấn đề tuyển dụng nhân sự là HDV du lịch, bởi nguồn nhân lực các cơ sở đào tạo cung cấp cho thị trường chưa đáp ứng được yêu cầu doanh nghiệp,

dẫn tới các đơn vị sử dụng nhân lực buộc phải mất thời gian “cầm tay chỉ việc” giúp người lao động thích ứng yêu cầu nghiệp vụ.

Trong tuyển dụng nhân lực HDV du lịch, “đầu vào” của doanh nghiệp phụ thuộc phần lớn vào “đầu ra” của các cơ sở đào tạo, tức muốn có nguồn nhân lực đạt chuẩn quốc tế, yêu cầu tiên quyết là cần có đội ngũ lao động được đào tạo bài bản đạt các cấp bậc trình độ chuẩn quốc tế, đủ khả năng làm việc ở cả môi trường doanh nghiệp trong và ngoài nước.

Tuy nhiên, đến nay, các cơ sở đào tạo du lịch ở Việt Nam vẫn đang giảng dạy theo kiểu mành ai nấy làm. Theo các chuyên gia nghiên cứu về phát triển du lịch cho biết: hệ thống quản lý các cơ sở đào tạo du lịch ở nước ta đang bị phân hóa, chông chéo và có sự khác biệt về quy định chương trình khung, chuẩn đầu ra. Ngoài ra, sự hạn chế về năng lực đào tạo do thiếu cả về số lượng và chất lượng giảng viên (trình độ nghiệp vụ đạt chuẩn khu vực và quốc tế, khả năng nghiên cứu khoa học, khả năng ngoại ngữ, kỹ năng sư phạm...) cũng khiến kết quả đào tạo chất lượng HDV du lịch chưa đáp ứng được yêu cầu phát triển của ngành ở cả trình độ đại học và nghề (Trang Anh, 2024).

Nhân lực được tuyển dụng phần lớn thiếu cả kiến thức, kỹ năng (bao gồm kỹ năng cứng về nghiệp vụ, tin học, ngoại ngữ..., kỹ năng mềm về cách giao tiếp, ứng xử...) và thái độ làm việc chuyên nghiệp. Để thay đổi cục diện này, cần phải đổi mới tư duy trong đào tạo. Hoạt động đào tạo nhân lực phải được vận hành dựa trên nhu cầu xã hội theo nguyên tắc cung - cầu, kết hợp có hiệu quả nguồn lực nhà nước và xã hội, quản lý và sử dụng các nguồn lực theo tư duy quản trị doanh nghiệp. Chương trình đào tạo phải được thiết kế phù hợp với các tiêu chuẩn khu vực và quốc tế, mang tính liên thông giữa các bậc đào tạo cũng như liên thông giữa các cơ sở đào tạo trong nước với khu vực và quốc tế (Trang Anh, 2024).

3. Tiêu chí đánh giá chất lượng hướng dẫn viên du lịch

Các tiêu chí đánh giá chất lượng, tiêu chuẩn của HDV du lịch là đánh giá mức độ hoàn thành

công việc, được đo lường bằng mức độ thỏa mãn của khách du lịch đối với chất lượng dịch vụ. Cụ thể như sau:

- *Về Trình độ chuyên môn nghiệp vụ:* HDV du lịch cần được trang bị kiến thức về lĩnh vực hoạt động, thành thạo các kỹ năng, tay nghề, nghiệp vụ chuyên môn, kiến thức pháp luật... từ đó, tránh được những sai sót trong quá trình phục vụ. Ở Việt Nam, căn cứ vào trình độ chuyên môn đào tạo HDV du lịch theo quy định của pháp luật hiện hành được phân thành 3 loại: HDV du lịch quốc tế, được hướng dẫn cho khách du lịch nội địa, khách du lịch quốc tế đến Việt Nam trong phạm vi toàn quốc và đưa khách du lịch ra nước ngoài; HDV du lịch nội địa được hướng dẫn cho khách du lịch nội địa là công dân Việt Nam trong phạm vi toàn quốc; HDV du lịch tại điểm được hướng dẫn cho khách du lịch trong phạm vi khu du lịch, điểm du lịch. Họ là người làm công việc thuyết minh, hướng dẫn du khách trong phạm vi khu du lịch, điểm du lịch bao gồm các di tích, khu bảo tồn thiên nhiên, bảo tàng... HDV du lịch tại điểm thực chất là lực lượng thuyết minh viên du lịch được xác định tên mới, phù hợp với thông lệ quốc tế, tránh trùng lặp với lực lượng thuyết minh viên bảo tàng, đồng thời, thể hiện rõ được vai trò và bản chất công việc của người hành nghề hướng dẫn du lịch tại khu du lịch, điểm du lịch. Đối với HDV du lịch tại điểm không quy định yêu cầu về trình độ, tuy nhiên, để được cấp thẻ, người đề nghị phải đạt yêu cầu kiểm tra về nghiệp vụ hướng dẫn du lịch tại điểm do Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổ chức, cấp thẻ.

- *Về Trình độ ngoại ngữ:* Theo quy định, HDV du lịch quốc tế phải là người sử dụng thành thạo ngoại ngữ để đăng ký hành nghề. Người thông thạo ngoại ngữ đáp ứng một trong các tiêu chuẩn: Có bằng tốt nghiệp cao đẳng trở lên chuyên ngành Ngoại ngữ; Có bằng tốt nghiệp cao đẳng trở lên theo chương trình đào tạo bằng tiếng nước ngoài; Có bằng tốt nghiệp cao đẳng trở lên ở nước ngoài theo chương trình đào tạo bằng ngôn ngữ chính thức của nước sở tại. Trường hợp được đào tạo bằng ngôn ngữ khác với ngôn ngữ chính thức của nước sở tại, cần bổ sung giấy tờ chứng minh

ngôn ngữ được sử dụng để đào tạo; Có chứng chỉ ngoại ngữ bậc 4 trở lên theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc có chứng chỉ ngoại ngữ đạt mức yêu cầu theo quy định, còn thời hạn, do tổ chức, cơ quan có thẩm quyền cấp.

- *Về Sức khỏe:* HDV thường không đòi hỏi lao động cơ bắp song luôn luôn cần có sức khỏe ổn định và dẻo dai. Do thường xuyên di chuyển, giờ giấc không ổn định và phải thực hiện nhiều thao tác và hoạt động nghiệp vụ, hướng dẫn viên phải có khả năng chịu đựng cao.

- *Về Khả năng tổ chức:* Tổ chức đưa đón khách du lịch, tổ chức phục vụ khách tại cơ sở lưu trú, ăn uống; tổ chức hướng dẫn tham quan, tổ chức các chương trình vui chơi giải trí cho khách, tổ chức các hoạt động khác, tổ chức tiễn khách...

- *Về Phẩm chất đạo đức:* HDV du lịch phải có bản lĩnh chính trị, lòng yêu nghề, tự tôn dân tộc chưa đủ mà còn phải nắm vững quan điểm đường lối của Đảng, Nhà nước Việt Nam, đặc biệt là nắm vững đường lối ngoại giao của Chính phủ.

- *Về Khả năng giao tiếp:* Giao tiếp là quá trình tương tác hai chiều qua lại giữa HDV và du khách. Đây là kỹ năng quan trọng đối với bất kỳ ngành nghề nào, đặc biệt đối với nghề HDV, vì công việc này có tính đặc thù là giao tiếp và giao tiếp, có nghĩa là nói trong mọi tình huống. Người HDV giỏi cần phải giao tiếp tốt - giao tiếp trực tiếp hoặc gián tiếp, giao tiếp phi ngôn ngữ. Có 3 yếu tố cơ bản tạo nên quá trình giao tiếp, đó là: thái độ, kỹ năng và kiến thức. Do vậy, HDV luôn luôn phải hoàn thiện bản thân để có phong cách giao tiếp hấp dẫn du khách.

- *Về Kỹ năng xử lý tình huống:* Bên cạnh kỹ năng giao tiếp tốt, HDV cũng cần tỉnh táo và nhạy bén trong xử lý những tình huống phát sinh. Vai trò của HDV là người dẫn đoàn, dẫn tour đi tham quan. Trong quá trình đó, có rất nhiều tình huống phát sinh có thể xảy ra và HDV phải là người tiên liệu và tìm những biện pháp xử lý.

- *Một số yêu cầu khác:* Ngoài các yêu cầu trên, HDV du lịch cần đảm bảo một số yêu cầu như: ngoại hình, hiểu biết tâm lý, có kiến thức chung về các lĩnh vực kinh tế, văn hóa xã hội, âm nhạc,

hội họa, nghệ thuật, thể thao, am hiểu về tài nguyên du lịch tại các điểm đến; được đào tạo về nghiệp vụ hướng dẫn du lịch...

4. Giải pháp đào tạo hướng dẫn viên du lịch chất lượng cao góp phần phát triển du lịch Việt Nam

4.1. Hoàn thiện chương trình đào tạo

Chương trình đào tạo ngành Du lịch phải là chương trình liên ngành cung cấp kiến thức toàn diện cho người học. Trong kiến thức và kỹ năng về phát triển bền vững chương trình đào tạo cần có chuẩn đầu ra về bảo vệ nguồn tài nguyên, bảo vệ môi trường, thời lượng chiếm 3-4% và cần tích hợp chuyên đề bảo vệ tài nguyên môi trường vào các môn học chuyên ngành.

Hoàn thiện chương trình ngành Du lịch theo hướng ứng dụng, quốc tế hóa theo định hướng chuẩn quốc gia và khu vực, kiểm định chương trình đào tạo ngành Du lịch theo khung trình độ quốc gia về đào tạo du lịch. Mở rộng quan hệ hợp tác quốc tế trong việc đào tạo, phát triển nguồn nhân lực thông qua hợp tác đào tạo, nghiên cứu học tập trao đổi kinh nghiệm và phối hợp hiệu quả với các dự án đào tạo của nước ngoài, các tổ chức quốc tế như WWF, IUCN, JICA... về đào tạo du lịch. Cùng với đó, cần thành lập các câu lạc bộ HDV du lịch trong cơ sở giáo dục đại học để tạo cơ hội cho sinh viên, hướng dẫn viên có thể tham gia trao đổi, học hỏi kinh nghiệm lẫn nhau, nhằm nâng cao sự hiểu biết kiến thức và kỹ năng của ngành nghề.

4.2. Nâng cao chất lượng đội ngũ tham gia đào tạo

Chất lượng HDV du lịch phụ thuộc rất lớn vào đội ngũ tham gia đào tạo. Vì vậy, việc xây dựng một đội ngũ giảng viên đúng chuẩn, đủ tầm, có thể coi là một trong những yếu tố quyết định chất lượng HDV du lịch. Giảng viên được tuyển dụng phải đúng chuyên ngành, có năng lực chuyên môn, năng lực nghiên cứu khoa học và kỹ năng thực hành thực sự chuyên nghiệp. Đội ngũ giảng viên cần phải được chuẩn hóa, phải đảm bảo trình độ từ thạc sĩ trở lên, có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm và có phẩm chất đạo đức của một nhà giáo.

Những trường hợp tuyển dụng mới, cần được ưu tiên những ứng viên có bằng cấp cao, đúng chuyên ngành, có khả năng ngoại ngữ, tin học, từ các cơ sở đào tạo uy tín trong nước và quốc tế. Việc xây dựng đội ngũ giảng viên giỏi chuyên môn nghiệp vụ, thành thạo kỹ năng thực hành góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực du lịch nói chung và HDV du lịch nói riêng. Các cơ sở đào tạo cần có chính sách khuyến khích, hỗ trợ cho các giảng viên có nhiều sáng kiến trong giảng dạy và nghiên cứu khoa học.

4.3. Nâng cao năng lực ngoại ngữ cho sinh viên ngành hướng dẫn viên du lịch

Các cơ sở đào tạo cần xây dựng môi trường học tập tiếng Anh phổ biến. Trong lĩnh vực du lịch, đặc biệt là ngành HDV du lịch, tiếng Anh được xem là ngôn ngữ phổ biến dùng trong học tập và ứng dụng trong thực tế nghề nghiệp. Xây dựng khối lượng học phần ngoại ngữ trong chương trình đào tạo đảm bảo phù hợp để đáp ứng chuẩn đầu ra đào tạo. Do đó, nâng cao nhận thức của sinh viên về vai trò quan trọng của ngôn ngữ đối với nghề nghiệp rất quan trọng. Sinh viên cần được đi trải nghiệm thực tế nhiều. Nhờ các kiến thức thực tế về các tuyến điểm du lịch quan trọng phục vụ tốt cho quá trình học tiếng Anh chuyên ngành. Bằng nhiều cách khác nhau, sinh viên cần tổ chức các chuyến đi thực tế để hiểu biết về các điểm du lịch, cũng như tới đó thuyết trình tiếng Anh và có cơ hội để giao tiếp với khách nước ngoài. Đây là biện pháp vô cùng hữu ích để sinh viên thực hành nói tiếng Anh nâng cao trình độ bản thân.

4.4. Rèn luyện kỹ năng thuyết minh đối với hướng dẫn viên du lịch

Thuyết minh du lịch có vai trò quan trọng được coi là linh hồn của chuyến đi, không chỉ cung cấp thông tin cho du khách mà còn mang tới chuyến đi đầy ý nghĩa cho họ. Không chỉ dừng lại ở đó, các hướng dẫn viên thông qua việc thuyết minh còn lan tỏa thông điệp, giá trị hào hùng của lịch sử, dân tộc và họ cũng chính là những sứ giả du lịch mang trong mình sứ mệnh làm đẹp cho du lịch Việt Nam. Vì vậy, việc rèn luyện kỹ năng thuyết minh đối với HDV du lịch là vấn đề khá quan trọng. Lượng kiến thức HDV biết chỉ được coi là điều kiện cần. Vấn

đề HDV thể hiện những kiến thức đó như thế nào mới là quan trọng. Trên thực tế, có rất nhiều HDV có kiến thức uyên thâm nhưng vì không có kỹ năng thuyết trình dẫn đến bài nói của HDV trở nên khô khan, gây nhàm chán, thậm chí còn gây ức chế cho du khách bởi phải nghe quá nhiều thứ mà họ không cảm thấy hấp dẫn.

Giảng viên cần hướng dẫn sinh viên biết thuyết minh du lịch không chỉ là người giới thiệu cho khách thuần túy mà còn là người thổi hồn vào các di tích lịch sử, hiện vật, danh lam, thắng cảnh... làm sống dậy từng điểm du lịch, các di tích lịch sử để những di sản đó tồn tại mãi theo thời gian, điều đó có ý nghĩa sâu sắc, góp phần quảng bá hình ảnh đất nước và con người Việt Nam. Sinh viên cần học cách giới thiệu theo trình tự nội dung của các sự kiện, địa danh, điểm du lịch và gắn với việc miêu tả từ toàn cục tới chi tiết đối tượng tham quan mà khách xem xét. Giảng viên hướng dẫn sinh viên xây dựng bài nói theo lộ trình từ ngắn đến dài, từ cơ bản đến chuyên sâu về những vấn đề trên.

5. Kết luận

Nguồn nhân lực đặc biệt là đội ngũ HDV chất lượng cao đóng vai trò quan trọng trong việc nâng cao năng lực cạnh tranh của Việt Nam về lĩnh vực du lịch. Phát triển nguồn nhân lực HDV du lịch chất lượng cao chính là nhằm mục đích đáp ứng nhu cầu tuyển dụng của các doanh nghiệp du lịch và nhu cầu của khách hàng, việc định hướng phát huy vai trò của hoạt động đào tạo nguồn nhân lực hướng dẫn viên du lịch là nhu cầu cấp thiết. Xây dựng đội ngũ HDV chất lượng cao là cả một quá trình lâu dài, đòi hỏi một hệ thống giải pháp đồng bộ và sự tham gia, phối hợp chặt chẽ giữa cơ sở đào tạo, doanh nghiệp và các cơ quan quản lý về du lịch trong đào tạo và tuyển dụng, nhằm đáp ứng ngày càng tốt hơn cho việc cung cấp nguồn nhân lực có kỹ năng nghiệp vụ, phục vụ cho sự phát triển bền vững ngành Du lịch, để du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn theo đúng tinh thần Nghị quyết 08-NQ/TW. Bên cạnh đó, mỗi HDV tương lai cần phải thực sự nỗ lực, học tập, rèn luyện để ngày càng đáp ứng một cách nhanh nhất các tiêu chuẩn của một HDV du lịch chất lượng cao ■

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội, Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp (2024), Tiêu chí đánh giá chất lượng hướng dẫn viên du lịch hiện nay. Truy cập tại <https://caodangquocetsaigon.vn/danh-gia-chat-luong-huong-dan-vien-du-lich.htm>

Diệp Anh (2024). Để nhân lực du lịch Việt Nam đáp ứng tiêu chuẩn quốc tế. Truy cập tại <https://baohinhphu.vn/de-nhan-luc-du-lich-viet-nam-dap-ung-tieu-chuan-quoc-te-102240415140648526.htm>

Tổng cục Du lịch Quốc gia Việt Nam (2024). Thông tin du lịch tháng 12/2024. Truy cập tại https://images.vietnamtourism.gov.vn/vn/dmdocuments/2024/thong_tin_du_lich_thang_12_2024_%28ff%29.pdf

Trang Anh (2024). Đào tạo nguồn nhân lực du lịch đáp ứng chuẩn quốc tế. Truy cập tại <https://nhandan.vn/dao-tao-nguon-nhan-luc-du-lich-dap-ung-chuan-quoc-te-post805092.html>

Ngày nhận bài: 17/1/2025

Ngày phản biện đánh giá và sửa chữa: 31/1/2025

Ngày chấp nhận đăng bài: 19/2/2025

TRAINING HIGH QUALITY TOUR GUIDES IN THE CONTEXT OF INTEGRATION AND DEVELOPMENT

● **DINH THI MY LE**

Lecturer, Duy Tan University

ABSTRACT:

This study analyzes the current state of tour guide training in Vietnam, identifying key criteria for evaluating tour guide quality, including professional qualifications, communication and organizational skills, foreign language proficiency, physical fitness, and adaptability. By assessing existing training practices and industry demands, the research highlights gaps and challenges in developing a high-quality tourism workforce. Based on these findings, the study proposes targeted solutions to enhance the training and development of tour guides, contributing to the overall improvement of Vietnam's tourism human resources in the context of international integration and globalization.

Keywords: training, tourism, tour guide, high quality tour guide.